



EUROPEAN UNION
LIÊN MINH CHÂU ÂU



BỘ TƯ PHÁP
MINISTRY OF
JUSTICE



CHƯƠNG TRÌNH
PHÁT TRIỂN
LIÊN HỢP QUỐC -
UNDP

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN
NGƯỜI THỰC HIỆN TRỢ GIÚP PHÁP LÝ TRỰC TẠI TÒA ÁN

PHẦN A. SỰ CẦN THIẾT PHẢI CÓ NGƯỜI THỰC HIỆN TRỢ
GIÚP PHÁP LÝ TRỰC TẠI TÒA ÁN

1. Bộ luật tố tụng hình sự¹, Bộ luật tố tụng dân sự², Luật tố tụng hành chính³ và Luật thi hành tạm giữ, tạm giam⁴ (các Bộ luật, luật về tố tụng) đã có nhiều quy

¹Điều 71 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: "*Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng có trách nhiệm thông báo, giải thích và bảo đảm thực hiện quyền và nghĩa vụ của người tham gia tố tụng theo quy định của Bộ luật này. Trường hợp người bị buộc tội, người bị hại thuộc diện được TGPL theo quy định của Luật TGPL thì cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng có trách nhiệm giải thích cho họ quyền được TGPL; nếu họ đề nghị được TGPL thì cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng thông báo cho Trung tâm TGPL nhà nước*".

² Khoản 3, Điều 9. Bộ luật tố tụng dân sự 2015 "*Nhà nước có trách nhiệm bảo đảm TGPL cho các đối tượng theo quy định của pháp luật để họ thực hiện quyền bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp trước Tòa án*". Khoản 6 Điều 48: *Nhiệm vụ, quyền hạn của Thẩm phán "Giải thích, hướng dẫn cho đương sự biết để họ thực hiện quyền được yêu cầu TGPL theo quy định của pháp luật về TGPL"*.

³ Khoản 3, Điều 19 Luật Tố tụng hành chính "*Nhà nước có trách nhiệm bảo đảm TGPL cho người được TGPL theo quy định của Luật TGPL để họ thực hiện quyền bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp trước Tòa án*". Khoản 6 Điều 38: *Nhiệm vụ, quyền hạn của Thẩm phán "Giải thích, hướng dẫn cho đương sự biết để họ thực hiện quyền được yêu cầu TGPL theo quy định của pháp luật về TGPL"*.

⁴ Điều 9 Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam 2015: *người bị tạm giữ, người bị tạm giam có quyền "Được hướng dẫn, giải thích và bảo đảm thực hiện quyền tự bào chữa, nhờ người bào chữa, TGPL"*.

định mới về bảo đảm quyền được trợ giúp pháp lý (TGPL). Các quy định này bao gồm: Trách nhiệm cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền của cơ sở giam giữ, trại giam trong việc thông báo, giải thích, hướng dẫn và bảo đảm thực hiện quyền được TGPL của đối tượng thuộc diện được TGPL; yêu cầu hoặc đề nghị Trung tâm TGPL nhà nước (Trung tâm) cử trợ giúp viên pháp lý, luật sư thực hiện TGPL (người thực hiện TGPL) bào chữa cho người thuộc diện được TGPL.

2. Khoản 2 Điều 41 Luật TGPL 2017 quy định *“Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, cơ quan tiến hành tố tụng có trách nhiệm phối hợp, tạo điều kiện cho người được TGPL được hưởng quyền TGPL, tạo điều kiện cho người thực hiện TGPL tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật”*.

Như vậy, Luật TGPL đã quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan tiến hành tố tụng phối hợp, tạo điều kiện cho người được TGPL được hưởng quyền TGPL, tạo điều kiện cho người thực hiện TGPL tham gia tố tụng.

3. Điều 8 Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 29/6/2018 của liên Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Tòa án nhân dân tối cao và Viện kiểm sát nhân dân tối cao quy định trách nhiệm của cơ quan tiến hành tố tụng trong hoạt động phối hợp về TGPL (Thông tư liên tịch số 10) đã hướng dẫn cụ thể các nội dung về giải thích, thông báo, thông tin về TGPL; bảo đảm cho người thực hiện TGPL khi tham gia tố tụng, trong đó có nội dung *“Khuyến khích Cơ quan điều tra, Tòa án các cấp tạo điều kiện cho người thực hiện TGPL trực tại các cơ quan này phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để người được TGPL biết và sử dụng dịch vụ TGPL kịp thời”* (khoản 9 Điều 8).

4. Ngày 05/11/2019, Tòa án nhân dân tối cao đã có Công văn số 244/TANDTC-PC gửi Tòa án nhân dân, Tòa án quân sự các cấp về việc triển khai, thi hành Thông tư liên tịch số 10 trong đó chỉ đạo Chánh án Tòa án nhân dân các cấp, Chánh án tòa án quân sự các cấp *“Phối hợp với Trung tâm TGPL nhà nước, Chi nhánh của Trung tâm tạo điều kiện cho người thực hiện TGPL trực tại Tòa án mình phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất thực tế của địa phương...”* (Điểm 4 Công văn số 244/TANDTC-PC).

5. Thực tiễn công tác TGPL trong tố tụng vẫn còn một số hạn chế như:



- Số lượng vụ việc TGPL dưới hình thức tham gia tố tụng so với số lượng người được TGPL và vụ án do Tòa án thụ lý, giải quyết còn thấp, do đó sẽ có khả năng người thuộc diện được TGPL có thể không nhận được TGPL⁵.

Theo báo cáo công tác Tòa án năm 2019 của Tòa án nhân dân tối cao: các Tòa án đã thụ lý tổng số 515.905 vụ án (83.239 vụ án hình sự; 432.666 vụ án dân sự, hôn nhân gia đình, lao động...), xét xử được 459.721 vụ án (80.280 vụ án hình sự; 379.441 vụ việc dân sự, hôn nhân gia đình, lao động...). Theo báo cáo của các Trung tâm TGPL nhà nước, năm 2019, các Trung tâm đã tiến hành thụ lý 21.244 vụ việc tham gia tố tụng (chiếm 4,1% tổng số án thụ lý của Tòa án), trong đó đã hoàn thành 13.428 vụ việc (chiếm 2.9% tổng số án đã xét xử của Tòa án). Năm 2019 có 142.571 bị cáo và khoảng 432.000 đương sự trong các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình và lao động, như vậy có tổng cộng khoảng 574.571 bị cáo/đương sự, trong khi đó các Trung tâm đã thực hiện TGPL cho 21.235 đối tượng TGPL (chiếm 3,7%).

- Số lượng vụ việc TGPL do Tòa án các cấp chuyển gửi cho Trung tâm tại nhiều địa phương còn thấp so với số vụ việc do các Tòa án thụ lý, tiếp nhận (xem chú thích 5);

- Theo báo cáo của một số địa phương thì có một số nơi công tác phối hợp TGPL trong hoạt động tố tụng theo Thông tư liên tịch số 10 chưa bảo đảm.

Ví dụ: một số cán bộ, người tiến hành tố tụng chưa nắm được đầy đủ quy định về đối tượng TGPL nên trong hướng dẫn, giải thích cho đối tượng còn lúng túng, còn sai đối tượng; một vài cơ quan tiến hành tố tụng cấp huyện chưa chủ động tích cực phối hợp với Trung tâm khi có đối tượng TGPL trong các vụ án dân sự. Điều

⁵Bắc Ninh năm 2019: Tòa án thụ lý 5.455 vụ việc, số vụ việc tham gia tố tụng năm 2020 của Trung tâm TGPL là 124 vụ, trong đó Tòa án chuyển, giới thiệu đến Trung tâm TGPL 38 vụ việc.

Hà Nam năm 2019: Tòa án thụ lý 2.092 vụ việc, số vụ việc tham gia tố tụng năm 2020 của Trung tâm TGPL là 78 vụ, trong đó Tòa án chuyển, giới thiệu đến Trung tâm TGPL 42 vụ việc.

Đồng Nai năm 2019: Tòa án thụ lý 20.000 vụ việc, số vụ việc tham gia tố tụng năm 2020 của Trung tâm TGPL là 278 vụ, trong đó Tòa án chuyển, giới thiệu đến Trung tâm TGPL 8 vụ việc.

đó đã ảnh hưởng đến quyền được TGPL và làm cho người được TGPL mất đi cơ hội thụ hưởng dịch vụ TGPL (Bến Tre).

- Số vụ việc, số người được TGPL chưa nhiều do các đối tượng thuộc diện TGPL chưa hiểu hết, chưa thật sự tin tưởng về dịch vụ TGPL miễn phí nên chưa yêu cầu (Điện Biên) hoặc chưa nắm rõ quyền được TGPL, chưa nắm được danh sách người thực hiện TGPL nên không thể liên lạc để yêu cầu TGPL (Đồng Tháp).

Việc hướng dẫn quyền được trợ giúp pháp lý cho đương sự còn hạn chế, phần lớn mới chú trọng đối với các vụ án hình sự, các vụ việc dân sự, hành chính còn ít. Mặt khác, đối với các vụ việc dân sự, hành chính khi đương sự trực tiếp nộp đơn đến Tòa án tại bộ phận nhận đơn thì việc giải thích hay thông báo cho họ biết mình có thuộc đối tượng được trợ giúp pháp lý hay không còn gặp khó khăn. Lý do là các vụ việc tranh chấp về dân sự, hành chính tại Tòa án là rất lớn, phức tạp, số lượng cán bộ, công chức tại các Tòa án không tăng để đáp ứng nhu cầu. Họ cũng không chuyên sâu về lĩnh vực trợ giúp pháp lý. Do đó, các Tòa án phải tập trung nguồn lực vào công tác giải quyết các vụ việc mà chưa thật sự quan tâm, chú trọng, am hiểu về công tác trợ giúp pháp lý. Điều này dẫn đến khả năng bỏ sót đối tượng thuộc diện trợ giúp pháp lý.

Trong các vụ án về dân sự, hôn nhân, gia đình: khi cán bộ toà án thụ lý mới chủ yếu chú ý đến nguyên đơn và xem xét họ có thuộc diện đối tượng TGPL hay không để đề nghị Trung tâm TGPL thực hiện TGPL. Những đối tượng khác như bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan... chưa được một số cán bộ Toà án xem xét thận trọng xem họ có phải là người thuộc diện TGPL hay không, nên nhiều khi bỏ lọt các đối tượng được TGPL.

Hiện nay, mặc dù chưa có quy định cho người thực hiện TGPL trực tại trụ sở Tòa án nhưng một số địa phương: thành phố Hồ Chí Minh, Bến Tre, Quảng Bình, Bạc Liêu, Đồng Nai, Tây Ninh đã triển khai việc cử người thực hiện TGPL trực tại Tòa án để tiếp nhận và tư vấn cho người thuộc diện TGPL về quyền được TGPL, các vấn đề liên quan đến vụ việc.

6. Nghị quyết số 67/187 ngày 20/12/2012 của Đại hội đồng Liên hiệp quốc về các nguyên tắc và hướng dẫn về tiếp cận TGPL trong hệ thống tư pháp hình sự của Liên hợp quốc đã ghi nhận các quốc gia cần bảo đảm dịch vụ TGPL cần được



cung cấp tại các đồn cảnh sát, cơ sở giam giữ, tòa án và nhà tù (hướng dẫn 2). Thực tiễn nhiều nước (ví dụ như Trung Quốc, Canada, Úc...) đã xây dựng và áp dụng các quy định về luật sư trực tại tòa án và các cơ quan tiến hành tố tụng.

PHẦN B. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU CỦA TÀI LIỆU

1. Mục đích

- Cung cấp hướng dẫn cụ thể, chi tiết và cần thiết cho người thực hiện TGPL trực tại Tòa án về các công việc người thực hiện TGPL trực cần thực hiện, cách thức và những lưu ý trong quá trình trực.

- Bảo đảm tiếp cận TGPL kịp thời trong tố tụng cho người bị buộc tội, người bị hại, đương sự thuộc diện được TGPL, bảo đảm quyền được TGPL của người dân. Nhờ đó người dân được tiếp cận, cung cấp và sử dụng dịch vụ TGPL kịp thời, đỡ tốn công sức, giảm thiểu tối đa việc bỏ sót đối tượng được TGPL. Đồng thời, giúp cho Trung tâm chủ động, kịp thời tiếp cận, nắm bắt nhu cầu và thực hiện TGPL cho đối tượng.

- Tăng cường hơn nữa công tác phối hợp giữa Trung tâm TGPL nhà nước với Tòa án nhân dân trong việc TGPL cho đối tượng thuộc diện được TGPL, đặc biệt trong việc thông tin, thông báo về TGPL, góp phần thực hiện tốt Thông tư liên tịch số 10 về phối hợp TGPL trong hoạt động tố tụng.

2. Yêu cầu

Tài liệu cần hướng dẫn cụ thể, chi tiết để người thực hiện TGPL sử dụng trong quá trình trực tại Tòa án, dự liệu, hướng dẫn các tình huống cụ thể có thể phát sinh trong quá trình trực tại Tòa án.

- Các nội dung tài liệu phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng, pháp luật TGPL và trên cơ sở chức năng nhiệm vụ của người thực hiện TGPL, người tiến hành tố tụng.

- Tài liệu được xây dựng để kịp thời hướng dẫn việc trực tại Tòa án có hiệu quả.

PHẦN C. LỰA CHỌN TÒA ÁN THỰC HIỆN TRỰC

I. TIÊU CHÍ LỰA CHỌN TÒA ÁN THỰC HIỆN TRỰC

Trước mắt, mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nên khảo sát, đánh giá cơ sở vật chất, nguồn lực và các điều kiện cần thiết khác để thực hiện trực tại 1-2 tòa án cấp huyện. Sau một thời gian sẽ có đánh giá hiệu quả, rút kinh nghiệm và quyết định bước tiếp theo.

Trước khi triển khai việc trực trên thực tế, Trung tâm TGPL nghiên cứu đề xuất và báo cáo Lãnh đạo Sở Tư pháp thảo luận, làm việc với Lãnh đạo Tòa án nhân dân cấp tỉnh quyết định cụ thể Tòa án nào triển khai trực tại trụ sở. Việc lựa chọn Tòa án để trực tại trụ sở nên căn cứ vào một số yếu tố sau đây:

- Số lượng vụ việc TGPL của những năm trước, đặc biệt là vụ việc dân sự, hành chính;
- Số lượng người thực hiện TGPL đủ đảm nhận việc trực;
- Vị trí địa lý có thuận lợi cho việc cử người trực, người trực đi lại trong ngày...

Lưu ý: một số tòa án cấp huyện ở xa trung tâm của tỉnh, có thể có nhiều người thuộc diện TGPL, số lượng án lớn. Tuy nhiên, nếu Trung tâm không có người thực hiện ở địa bàn đó hoặc đi đến đó khó khăn (đi lại qua ngày) thì cần cân nhắc kỹ khi tổ chức việc trực tại tòa án vì điều kiện đi lại xa, khó khăn sẽ ảnh hưởng đến hiệu quả của việc trực.

- Thực trạng công tác thông tin, thông báo, giải thích về TGPL của Tòa án và cơ sở vật chất tại Tòa án.

Đối với những địa phương có nhiều vụ việc tố tụng hàng năm (đặc biệt là vụ việc dân sự và hành chính) và có số lượng Trợ giúp viên pháp lý, luật sư ký hợp đồng nhiều, tòa án bố trí được phòng trực riêng hoặc có bàn trực hoặc ngồi cùng phòng tiếp dân, phòng đối thoại, hòa giải thì thực hiện trực tại trụ sở Tòa án. Đối với những Trung tâm có số lượng Trợ giúp viên pháp lý không nhiều nhưng việc tòa án giải thích, thông báo, thông tin về TGPL của Tòa án chưa được thực hiện đầy đủ theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10 về phối hợp TGPL trong hoạt

động tố tụng thì địa phương nên lựa chọn phương án tăng số lượng luật sư ký hợp đồng thực hiện TGPL để có nguồn lực cử trực tại trụ sở Tòa án để có thể giúp người dân tiếp cận càng sớm càng tốt với TGPL.

Một số địa phương mà qua khảo sát nhận thấy điều kiện phòng làm việc của Tòa án chật hẹp, không thể bố trí chỗ ngồi cho người thực hiện TGPL trực hoặc số lượng án tố tụng của địa phương hàng năm thấp thì Trung tâm có Kế hoạch phối hợp với Tòa án để thực hiện trực qua điện thoại. Khi áp dụng hình thức trực qua điện thoại thì Trung tâm cần cung cấp đầy đủ danh sách người trực theo ngày cụ thể và điện thoại liên lạc cho Tòa án. Những người trực qua điện thoại cần lưu ý trong phiên trực cần phải để điện thoại ở chế độ có chuông báo âm lượng phù hợp để nhận cuộc gọi, tránh mất thời gian và lỡ việc của người tiến hành tố tụng.

II. BỐ TRÍ PHÒNG TRỰC

1. Nội dung:

Để bắt đầu triển khai việc trực, Trung tâm TGPL cần phối hợp chặt chẽ với Tòa án để xem xét cụ thể việc bố trí địa điểm để người thực hiện TGPL trực.

Trường hợp 1. Nếu Tòa án có nhiều phòng làm việc thì Trung tâm có thể đề xuất với Tòa án bố trí cho người thực hiện TGPL làm việc, tiếp đối tượng ở phòng riêng.

Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc trực, phòng trực nên được bố trí bảo đảm các tiêu chí sau:

- Vị trí: phòng trực nên được bố trí ở vị trí mà người vào tòa án dễ nhìn thấy, dễ đi lại, thuận tiện cho người dân - người được TGPL đến liên hệ.
- Trang thiết bị trong phòng làm việc: Trung tâm trang bị đầy đủ phương tiện làm việc thiết yếu cho phòng trực: máy vi tính, máy in, văn phòng phẩm... để người trực có thể sử dụng khi cần, tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình làm việc.
- Trước cửa phòng trực cần lắp biển để người dân biết là phòng trực TGPL, niêm yết Bảng thông tin về TGPL (người thuộc diện TGPL, trình tự, thủ tục TGPL, quyền và nghĩa vụ của người được TGPL, những hành vi bị nghiêm cấm... và số điện thoại liên hệ của người thực hiện TGPL).

Trường hợp 2: Trong trường hợp vì điều kiện số lượng phòng làm việc hạn chế, Tòa án không bố trí được phòng trực riêng thì Trung tâm nên thảo luận, đề xuất với Tòa án bố trí để có bàn trực cho người thực hiện TGPL trực tại phòng tiếp công dân hoặc phòng hòa giải, đối thoại của tòa án để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiếp cận người dân đến tòa. Trong trường hợp vụ việc của người được TGPL nhạy cảm hoặc cần được giữ bí mật thì người trực có thể trao đổi với cán bộ tiếp công dân của tòa án thu xếp, tạo điều kiện cho mình trao đổi với người được TGPL, bảo đảm sự riêng tư. Trong trường hợp phòng tiếp dân/phòng đối thoại hòa giải đang có công dân, không thể thu xếp tiếp riêng được thì người trực gợi ý cho người được TGPL một nơi khác thuận lợi cho họ (trụ sở Trung tâm, Chi nhánh hoặc một nơi khác,...).

Khi có bàn trực TGPL tại phòng tiếp dân hoặc phòng hòa giải, đối thoại tại tòa án thì ngoài cửa phòng cần có biển để người dân có thể biết được thông tin này.

Khi ngồi chung phòng tiếp dân của tòa án thì người trực có thể trực tiếp chứng kiến người dân đến, trình bày sự việc, qua đó có thể xác định sơ bộ tình tiết vụ việc, họ có thuộc diện TGPL hay không. Sau khi cán bộ tòa án thực hiện hết nhiệm vụ tiếp dân và xác định chính xác người dân thuộc diện TGPL hoặc có khả năng thuộc diện TGPL cán bộ tiếp dân sẽ giới thiệu người sang gặp, trao đổi với người trực.

Sau khi cán bộ tiếp dân giới thiệu người dân sang người trực thì người trực TGPL tiếp cận người dân để thông tin về TGPL, giải thích cho họ về diện được TGPL, xác định họ có thuộc diện TGPL không.

Lưu ý: Trung tâm TGPL cần trao đổi với Tòa án để được tạo điều kiện đặt biển chỉ dẫn ở cổng vào trụ sở tòa án để người dân có thể dễ dàng tìm đến phòng trực TGPL hoặc phòng có bàn trực TGPL.

III. NGƯỜI TRỰC TẠI TÒA ÁN

1. Những người có thể trực tại Tòa án

Trung tâm có thể bố trí những người sau đây trực:

- Trợ giúp viên pháp lý;



- Luật sư ký hợp đồng với Trung tâm TGPL nhà nước;
- Viên chức đang tập sự TGPL tại Trung tâm;
- Viên chức là chuyên viên pháp lý. Tùy thuộc số lượng người thực hiện TGPL, khối lượng công việc cần giải quyết, lãnh đạo Trung tâm TGPL bố trí nhân sự trực tại trụ sở Tòa án hoặc qua điện thoại cho phù hợp. Tuy nhiên, thời kỳ đầu triển khai việc trực, Trung tâm TGPL nên cử người thực hiện TGPL trực để có thể giải quyết công việc nhanh chóng và có thể linh hoạt giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình trực tiếp đối tượng, xem xét giấy tờ chứng minh đối tượng cũng như nắm bắt nhanh các tình tiết của vụ việc. Việc người thực hiện TGPL giải quyết các tình huống nhanh chóng, đúng pháp luật sẽ giúp tạo được uy tín của Trung tâm TGPL đối với tòa án, từ đó giúp công tác phối hợp TGPL trong hoạt động tổ tụng thuận lợi hơn.

Khi điều kiện cho phép Trung tâm TGPL cũng nên bố trí viên chức chuyên viên pháp lý hoặc viên chức tập sự TGPL trực cùng người thực hiện TGPL để học việc, làm tiền đề để sau một thời gian có thể đảm nhận công việc này.

2. Một số yêu cầu đối với người trực

Thứ nhất, người trực phải nắm vững quy định pháp luật về TGPL (diện đối tượng, quy trình tiếp nhận, thực hiện TGPL, phối hợp TGPL trong hoạt động tổ tụng,...), pháp luật tố tụng, người trực nắm được kỹ năng TGPL cho mọi đối tượng như: trẻ em, phụ nữ, người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số...

Thứ hai, người trực là người thực hiện TGPL yêu cầu phải có đủ năng lực để tiếp nhận, hướng dẫn, thực hiện TGPL ngay khi có yêu cầu.

Thứ ba, cần bảo đảm thời gian trực theo lịch đã gửi cho Tòa án, trong trường hợp không thể thực hiện theo phân công thì cần báo cáo Lãnh đạo Trung tâm TGPL để bố trí người thay thế.

Thứ tư, tuân theo các quy định của pháp luật, đạo đức nghề nghiệp, nội quy, quy chế của Tòa án nơi trực, nội quy, quy chế của Trung tâm TGPL và các quy định khác có liên quan.

3. Số lượng người trực tại Tòa án

Số lượng người/thành phần trực tại 1 phiên trực: mỗi phiên trực bố trí 1 Trợ giúp viên pháp lý hoặc 1 Luật sư. Đối với những địa phương có nhiều vụ việc thì Giám đốc Trung tâm TGPL có thể bố trí thêm người tập sự trợ giúp pháp lý hoặc viên chức chuyên viên pháp lý.

Danh sách người trực tại Toà phải được Giám đốc Trung tâm TGPL gửi trước cho Toà án: nếu danh sách trực theo tuần thì gửi trước cho Toà vào thứ 6 của tuần trước; nếu danh sách trực theo tháng thì gửi cho Toà trước ngày 30 của tháng trước.

4. Thời gian trực

Tùy thuộc điều kiện của Trung tâm, Trung tâm có thể bố trí trực theo thời gian hợp lý:

- Trực tất cả thời gian trong giờ hành chính hoặc một số thời gian nhất định trong giờ hành chính.

Có thể trực theo phương án: Thời gian trực theo giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần hoặc trực một số ngày/tuần.

Giờ trực theo buổi làm việc: sáng từ 07.30'-11.30'; chiều từ 13.00'-17.00' hoặc theo giờ làm việc của Tòa án nơi người thực hiện TGPL trực.

Trực theo buổi làm việc: Người trực có thể trực buổi sáng hoặc trực cả ngày từ sáng đến chiều theo sự phân công, điều động của Giám đốc Trung tâm TGPL.

5. Hình thức trực

Có hai hình thức cử người trực TGPL:

- Cử người trực tại trụ sở Tòa án;
- Phân công người trực qua điện thoại.

PHẦN D. QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC CỦA NGƯỜI THỰC HIỆN TRỢ GIÚP PHÁP LÝ KHI TRỰC

I. TRỰC TẠI TÒA ÁN

1. Các công việc người thực hiện TGPL cần làm khi trực tại trụ sở Tòa án

- Khi trực tại trụ sở tòa án và cán bộ tòa án (cán bộ tiếp dân, cán bộ làm việc tại Trung tâm hòa giải, đối thoại tại tòa án, thư ký tòa án, thẩm phán, thẩm tra viên) giới thiệu người thuộc diện TGPL thì người trực gặp người này. Họ có thể bị can, bị cáo, người bị hại, đương sự... Người trực kiểm tra xem họ có thuộc diện được TGPL không và thực hiện tư vấn đối với những vụ việc đơn giản. Nếu họ yêu cầu người bào chữa, đại diện hay bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp thì người trực hướng dẫn họ trình tự, thủ tục yêu cầu TGPL, hướng dẫn họ viết đơn yêu cầu TGPL (người trực phải bảo đảm có mẫu đơn sẵn ở bàn trực). Nếu họ đã đủ hồ sơ yêu cầu TGPL và đủ điều kiện thụ lý thì thụ lý luôn. Nếu chưa đủ hồ sơ thì hướng dẫn họ bổ sung đầy đủ.

Trong trường hợp bị can, bị cáo, người bị hại, đương sự chưa được giới người thông tin đầy đủ về TGPL hoặc đã được giới thiệu nhưng chưa rõ thì cần hướng dẫn và giới thiệu các thông tin về diện người được TGPL quy định tại Điều 7 Luật TGPL năm 2017.

Lưu ý: Trong nhiều trường hợp sau khi giới thiệu diện người được TGPL bị can, bị cáo, người bị hại, đương sự chưa xác định được mình có thuộc diện được TGPL hay không, do đó, khi giới thiệu người trực cần có sự giải thích rõ hơn về từng diện đối tượng được TGPL. Trong trường hợp bị can, bị cáo, người bị hại, đương sự băn khoăn về một diện người được TGPL nào thì người trực cần giải thích rõ hơn và trao đổi để tìm hiểu cụ thể hơn về các giấy tờ chứng minh đối tượng của họ.

- Đề nghị người thuộc diện TGPL cung cấp giấy chứng minh người thuộc diện TGPL. Đây là một trong những giấy tờ quan trọng mà người yêu cầu TGPL phải xuất trình khi có yêu cầu TGPL để được tổ chức thực hiện TGPL xem xét, thụ lý vụ việc. Thông báo cho người đến yêu cầu trợ giúp pháp lý là diện được trợ giúp

pháp lý để họ tự có thể xác định được mình có thuộc diện được trợ giúp pháp lý hay không.

Sau khi thông tin, giải thích về TGPL cho bị can, bị cáo, đương sự, người bị hại mà xác định họ thuộc diện TGPL thì người trực hướng dẫn họ làm đơn yêu cầu TGPL, nộp giấy tờ, tài liệu có liên quan. Trung tâm TGPL sẽ thụ lý vụ việc khi có đủ giấy tờ theo quy định.

Trường hợp người yêu cầu chưa thể cung cấp đầy đủ hồ sơ theo quy định Luật này nhưng cần thực hiện trợ giúp pháp lý ngay do vụ việc sắp hết thời hiệu khởi kiện, sắp đến ngày xét xử (theo khoản 4 Điều 30 Luật TGPL) thì người tiếp nhận yêu cầu báo cáo người đứng đầu tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý và thụ lý ngay, đồng thời hướng dẫn người yêu cầu trợ giúp pháp lý bổ sung các giấy tờ, tài liệu cần thiết.

Sau khi kiểm tra diện người được TGPL, người trực tại Tòa án tiến hành các thủ tục thực hiện TGPL cho người được TGPL, cụ thể các bước như sau:

- Nếu người yêu cầu TGPL đề nghị tư vấn thì thủ tục được tiến hành tại địa điểm trực (cung cấp thông tin và tư vấn pháp luật, giải thích trình tự tố tụng tại tòa; hỗ trợ điền các biểu mẫu tại Tòa án; chỉ dẫn đến các dịch vụ hỗ trợ, bảo vệ cần thiết khác phù hợp với tính chất đặc thù của người được TGPL như các dịch vụ hỗ trợ, bảo vệ dành cho người dưới 18 tuổi, người khuyết tật...).

- Thụ lý yêu cầu tham gia tố tụng nếu có đủ cơ sở và báo cáo lãnh đạo Trung tâm để phân công người thực hiện TGPL. Đối với các trường hợp cần thụ lý ngay theo khoản 4 Điều 30⁶ thì cần báo cáo Lãnh đạo Trung tâm TGPL ngay để cử người

⁶ "Trường hợp người yêu cầu chưa thể cung cấp đầy đủ hồ sơ quy định tại khoản 1 Điều 29 của Luật TGPL nhưng cần thực hiện trợ giúp pháp lý ngay do vụ việc sắp hết thời hiệu khởi kiện, sắp đến ngày xét xử, cơ quan tiến hành tố tụng chuyển yêu cầu trợ giúp pháp lý cho tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý hoặc để tránh gây thiệt hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của người được trợ giúp pháp lý thì người tiếp nhận yêu cầu báo cáo người đứng đầu tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý và thụ lý ngay, đồng thời hướng dẫn người yêu cầu trợ giúp pháp lý bổ sung các giấy tờ, tài liệu cần thiết."

thực hiện TGPL đúng chuyên môn, yêu cầu của vụ việc, bảo vệ tối đa quyền lợi của người được TGPL.

- Thực hiện TGPL bằng hình thức tham gia tố tụng nếu được phân công.
- Thực hiện việc ghi chép, thống kê vào Sổ trực thực hiện TGPL tại Tòa án.

Công việc của viên chức tập sự TGPL, viên chức là chuyên viên pháp lý

- Viên chức đang tập sự TGPL: được cùng với Trợ giúp viên pháp lý gặp gỡ người được trợ giúp pháp lý và đương sự khác trong vụ việc trợ giúp pháp lý; giúp Trợ giúp viên pháp lý nghiên cứu hồ sơ vụ việc, thu thập tài liệu, đồ vật, tình tiết liên quan đến vụ việc và các hoạt động nghề nghiệp khác. Viên chức đang tập sự TGPL không được đại diện, bào chữa, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người được trợ giúp pháp lý tại phiên tòa; không được ký văn bản tư vấn pháp luật.

Viên chức là chuyên viên pháp lý có nhiệm vụ hỗ trợ Trợ giúp viên pháp lý hoặc luật sư trực tại tòa thực hiện các nhiệm vụ theo phân công của họ như: giải thích, thông tin về TGPL, photo tài liệu... Viên chức là chuyên viên pháp lý không được tư vấn, đại diện, bào chữa, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người được trợ giúp pháp lý tại phiên tòa; không được ký văn bản tư vấn pháp luật.

Tuy chưa phải là người thực hiện TGPL nhưng người tập sự TGPL, viên chức là chuyên viên pháp lý cũng cần nghiên cứu nắm được các quy định của Luật TGPL và các văn bản hướng dẫn thi hành, hiểu rõ đối tượng TGPL, hình thức, lĩnh vực TGPL, trình tự, thủ tục TGPL. Đồng thời trong quá trình thực tại tòa cùng người thực hiện TGPL cần lưu ý để học hỏi kiến thức, kinh nghiệm của người thực hiện TGPL.

- Những điểm cần lưu ý:

Do viên chức đang tập sự TGPL, viên chức là chuyên viên pháp lý chưa phải là người thực hiện TGPL nên trong nhiều tình huống có thể gặp khó khăn trong việc xác định đối tượng TGPL (vì nhiều khi giấy tờ do đối tượng cung cấp không rõ ràng hoặc quy định của pháp luật chưa được hiểu thống nhất), trong những trường hợp này người đang tập sự TGPL, viên chức là chuyên viên pháp lý không trả lời ngay cho đối tượng về việc họ có thuộc diện đối tượng hay không mà cần

báo cáo người thực hiện TGPL trực cùng hoặc báo cáo Lãnh đạo Trung tâm có hướng giải đáp. Trong trường hợp đủ điều kiện thụ lý thì cũng không tư vấn cho họ mà chuyển cho người thực hiện TGPL tư vấn, bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

*** Những điểm cần lưu ý khi trao đổi với người thuộc diện TGPL tại trụ sở tòa án:**

Tòa án là nơi trang nghiêm, khác với môi trường công cộng, trong khi người dân đến Tòa thường có tâm lý lo lắng, sợ sệt nên người trực cần ôn hòa, nhã nhặn, thân thiện để người dân có cảm giác yên tâm, bình tĩnh trình bày tình tiết vụ việc của mình một cách mạch lạc, rõ ràng.

Trong quá trình trực tại trụ sở tòa án, người trực cần tránh (không nên thực hiện) các hành vi sau đây:

- + Lơ đãng với đối tượng và tỏ thái độ coi thường câu chuyện của họ; nghe đại khái, bỏ qua các chi tiết cụ thể;
- + Cắt ngang lời đối tượng đang nói; giục đối tượng kết thúc câu chuyện của họ; nhìn đồng hồ; chất vấn, tranh luận với đối tượng trong khi họ đang trình bày,...;
- + Nói tranh phần của đối tượng khi họ đang tìm cách diễn đạt ý của họ;
- + Phán xét, đưa ra nhận xét, đặt ra những giả định, chỉnh lý, lên lớp về mặt đạo lý; áp đặt ý tưởng, kinh nghiệm của mình cho đối tượng;
- + Đưa ra lời khuyên khi đối tượng không yêu cầu;
- + Để cho cảm xúc của người nói tác động quá mạnh đến tình cảm của mình;
- + Không nên có điệu bộ, cử chỉ (như lắc đầu, cau có mặt mày, nheo mắt...), lời nói tỏ thái độ phủ định hay khó chịu khi đối tượng trình bày dài dòng, không logic, khó hiểu hoặc đặt ra nhiều câu hỏi không có liên quan đến vụ việc,...;
- + Không nên buồn bực hay cáu giận khi đối tượng có cử chỉ hoặc lời nói làm mình không hài lòng bởi đó là những bức xúc của họ.
- + Trong quá trình trực, tiếp đối tượng: người trực phải tôn trọng đối tượng

được TGPL, phải xây dựng được mối quan hệ tốt với đối tượng trên cơ sở chân thành, hợp tác, hiệu quả. Mặt khác, người thực hiện TGPL luôn phải tạo ra được sự tin tưởng của đối tượng vào tổ chức thực hiện TGPL, giúp đối tượng hiểu rằng người thực hiện TGPL luôn có trách nhiệm giúp đỡ họ giải quyết những vướng mắc pháp luật.

+ Trong quá trình tiếp xúc với đối tượng, người thực hiện TGPL phải thực sự kiên nhẫn lắng nghe đối tượng trình bày về yêu cầu của họ và không được tỏ ra bi quan hoặc lạc quan thái quá sau khi biết được những thông tin đầu tiên của đối tượng. Nếu có điều gì chưa rõ, người trực có thể đề nghị đối tượng trình bày lại hoặc yêu cầu họ cung cấp thêm tài liệu để nắm được bản chất của vấn đề mà đối tượng yêu cầu tư vấn. Đối với những vấn đề đối tượng yêu cầu tư vấn ngay, người thực hiện TGPL phải thận trọng trước khi đưa ra các kết luận, vì một kết luận sai có thể làm ảnh hưởng đến quyền và nghĩa vụ của đối tượng và làm giảm uy tín của người thực hiện TGPL cũng như tổ chức TGPL.

+ Vụ việc mà đối tượng thuộc diện TGPL bức xúc, bất mãn, to tiếng, vụ việc mà đối tượng mang nặng suy nghĩ chủ quan, có nghĩa là luôn cho rằng mình đúng, họ tìm mọi cách đưa ra những lý lẽ, bằng chứng có lợi cho mình. Trong trường hợp này có thể đối tượng đúng, nhưng cũng không loại trừ trường hợp họ ngộ nhận, nguy hiểm hoặc cố tình đưa ra những thông tin không chính xác, làm sai lệch hồ sơ vụ việc, do vậy người thực hiện TGPL cần phải biết lắng nghe, kiên trì lắng nghe hết những gì đối tượng nói, không nên cắt ngang lời hoặc hỏi trong khi họ đang trình bày về vụ việc làm cắt đứt dòng suy nghĩ của họ. Người thực hiện TGPL phải từ tốn giải thích cho đối tượng để họ trình bày một cách mạch lạc, cung cấp cho tổ chức TGPL các thông tin cần thiết đối với việc cần tư vấn.

+ Vụ việc mà đối tượng biết mình sai nhưng vẫn cố tình bảo vệ cái sai của mình, muốn người thực hiện TGPL làm sai pháp luật, hoặc nhờ người thực hiện TGPL giúp họ khắc phục những cái sai của họ bằng những hành vi không phù hợp với pháp luật, nhằm giảm bớt tổn thất hoặc bồi thường mà họ phải gánh chịu do hành vi có lỗi của mình. Người thực hiện TGPL cần khéo léo phân tích giúp họ giải tỏa những vướng mắc về mặt tâm lý, để họ thấy rằng pháp luật chỉ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mọi người, người thực hiện TGPL cũng phải tuân

theo pháp luật, không thể làm khác được, nhưng người thực hiện TGPL sẽ giúp họ, bảo vệ tối đa quyền lợi của họ trong khuôn khổ của pháp luật.

Lưu ý: đối với các đối tượng khác nhau (phụ nữ, trẻ em, người khuyết tật...) thì cần phải nắm bắt được các kỹ năng đặc thù để làm việc với các đối tượng này.

Đối với những vụ việc không phải lĩnh vực chuyên môn sâu của người trực thì người trực chỉ tư vấn cho họ bước đầu, vào sổ thụ lý vụ việc và người trực báo cáo với Lãnh đạo Trung tâm cử người có chuyên môn về lĩnh vực pháp luật và đối tượng yêu cầu để thực hiện TGPL cho họ. Người trực bàn giao các giấy tờ, tài liệu có liên quan cho người được Lãnh đạo Trung tâm phân công.

Đối với phòng đông người: người trực cần đề nghị đối tượng trình bày nhỏ nhẹ, nghe, nói ở mức độ vừa phải để không ảnh hưởng nhiều đến những người xung quanh và cần bảo đảm giữ bí mật thông tin của người được TGPL.

2. Một số kỹ năng trực tại Tòa án

a) Kỹ năng chung của Trợ giúp viên pháp lý, luật sư

Người trực cần nắm vững kỹ năng làm việc, giao tiếp, trao đổi với người được TGPL, nắm được yêu cầu TGPL của họ, cụ thể như sau:

- Kỹ năng tiếp đối tượng, hỏi, nắm bắt thông tin về đối tượng: người thực hiện TGPL phải kết hợp các kỹ năng: nghe, nói, đặt câu hỏi,... để thu nhận được những thông tin chính xác, trung thực về vụ việc (vướng mắc pháp luật) của đối tượng, đồng thời cố gắng hiểu biết về tâm lý của từng loại đối tượng để có thái độ ứng xử, giao tiếp phù hợp. Khi tiếp xúc với bất cứ diện đối tượng nào, người thực hiện TGPL đều phải khiêm tốn, thể hiện thái độ đúng mực và tôn trọng đối tượng để xây dựng niềm tin của đối tượng.

- Kỹ năng nghe đối tượng trình bày để hiểu rõ yêu cầu TGPL của đối tượng, đặt câu hỏi để làm rõ các tình tiết của vụ việc TGPL. Trong quá trình đối tượng trình bày, người thực hiện TGPL cần chú ý lắng nghe và ghi chép đầy đủ những nội dung chính, ý chính, trên cơ sở đó có thể đặt những câu hỏi yêu cầu đối tượng để làm rõ thêm các tình tiết của vụ việc. Khi nghe đối tượng trình bày, người trực cần chú ý một số kỹ năng sau đây:

+ Dùng cử chỉ, điệu bộ, ngôn ngữ (tiếp đón đối tượng chu đáo, thăm hỏi sức khoẻ đối tượng và gia đình, tập trung chú ý vào đối tượng khi đối tượng đang trình bày...) thể hiện sự chú ý lắng nghe đối tượng nói.

+ Tạo cơ hội, điều kiện, môi trường đối thoại cởi mở, thoải mái để đối tượng diễn đạt hết suy nghĩ, cảm xúc và hành vi của họ.

+ Dùng lời nói hoặc thái độ, hành vi, cử chỉ để kiểm tra, khẳng định lại những thông tin về suy nghĩ, cảm xúc, hành vi của đối tượng mà mình tiếp nhận được. Người thực hiện TGPL cần thể hiện sao cho đối tượng tin rằng mình đã nắm được đúng quan điểm và bản chất vụ việc TGPL.

+ Tóm lược các nội dung mang tính bản chất của vụ việc một cách chính xác, khẳng định lại với đối tượng yêu cầu của họ và thống nhất quan điểm về những nội dung cần thực hiện vụ việc.

- Kỹ năng ghi chép, nắm rõ nội dung vụ việc: người thực hiện TGPL cần phải ghi chép về các diễn biến, nội dung trao đổi với người được TGPL về vụ việc. Cần giữ lại các giấy tờ ghi chép các cuộc trao đổi với đối tượng, với các cơ quan có liên quan, với những người khác, các bức thư, bức điện, thư điện tử gửi đi và nhận về, để làm cơ sở cho việc thực hiện TGPL sau này.

Trợ giúp viên pháp lý và luật sư đã được đào tạo kỹ năng nghiệp vụ tiếp và thực hiện TGPL cho đối tượng TGPL. Còn đối với người tập sự TGPL và viên chức là chuyên viên pháp lý khi trực, chủ yếu phải nắm được kỹ năng tiếp đối tượng, hướng dẫn thủ tục, quy trình... để đối tượng TGPL nắm được những vấn đề cơ bản nhất. Nếu đối tượng yêu cầu cần có người bào chữa hay bảo vệ quyền lợi thì người tập sự TGPL, chuyên viên pháp lý báo cáo cho Lãnh đạo Trung tâm TGPL cử Trợ giúp viên pháp lý hoặc luật sư giúp họ.

b) Một số lưu ý khi làm việc với đối tượng đặc thù:

- Kỹ năng làm việc với người nghèo: họ hay mặc cảm, tự ty nên cần phải có kỹ năng khơi gợi, nêu vấn đề để họ trình bày hết nội dung vụ việc. Giúp người thực hiện đưa ra những quyết định sáng suốt.

- Kỹ năng làm việc với người dân tộc thiểu số: họ nói chung có trình độ dân trí chưa cao, ngại tiếp xúc, trình bày vụ việc có thể không rõ ràng, lộn xộn... Do vậy, người trực cần bình tĩnh, chịu khó lắng nghe họ trình bày vụ việc.

- Kỹ năng làm việc với đối tượng là phụ nữ: họ thường có tâm lý e dè, do vậy, nên có người thực hiện TGPL là cùng giới để giúp họ không bị e ngại khi trình bày vướng mắc, đặc biệt là những vụ việc mà người đến yêu cầu TGPL là nạn nhân bị xâm hại tình dục hoặc bạo lực gia đình.

- Kỹ năng làm việc với đối tượng là trẻ em: người trực cần hiểu rõ đối tượng trẻ em nếu có vi phạm pháp luật thì có thể nguyên nhân là do một số yếu tố có thể giải thích được như tâm lý bồng bột, bốc đồng, suy nghĩ chưa chín chắn... Do vậy, cần có sự khéo léo, gợi mở, giúp đối tượng trình bày vụ việc, cũng như giúp đỡ về mặt pháp lý cho họ.

- Kỹ năng làm việc với người khuyết tật: họ có nhược điểm về thể chất hoặc tâm thần, do vậy, người trực cần phải kiên nhẫn nghe họ trình bày, biết cảm thông, chia sẻ, cho họ cơ hội để họ chia sẻ về vụ việc của họ...

II. TRỰC QUA ĐIỆN THOẠI

1. Các công việc người thực hiện TGPL cần làm khi trực qua điện thoại

- Khi danh sách người thực hiện TGPL trực qua điện thoại được gửi cho Tòa án thì Cán bộ Tòa án gọi điện ngay cho người thực hiện TGPL trực khi phát hiện đối tượng thuộc diện được TGPL, thông tin về việc có người thuộc diện TGPL cần được Trung tâm TGPL xác minh, tiếp cận và trợ giúp. Trường hợp này, cán bộ tòa án có thể cung cấp số điện thoại của người được TGPL hoặc người thân thích của họ (nếu có) cho người trực. Nếu họ không sử dụng điện thoại thì có thể cung cấp địa chỉ liên hệ.

Khi tiếp nhận thông tin này, người trực cần nhanh chóng gọi điện cho người thuộc diện TGPL để:

- Nắm bắt thông tin cơ bản của đối tượng: người trực hỏi họ tên, ngày tháng năm sinh, địa chỉ, giấy chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân, diện đối tượng, nơi cư trú...

- Tìm hiểu thông tin cụ thể, xác định chính xác diện người được TGPL. Nếu gọi qua điện thoại có thể xác định được đầy đủ thông tin thì người trực hướng dẫn họ viết đơn yêu cầu TGPL, đề nghị mang những giấy tờ đến Trung tâm để được thụ lý giải quyết vụ việc hoặc trước tiên có thể gửi qua email, fax, v.v. Trong trường hợp cần thiết, thì có thể cử ngay người thực hiện TGPL thực hiện việc bào chữa, bảo vệ quyền lợi cho đối tượng. Nếu qua điện thoại chưa xác minh được chính xác thuộc diện TGPL thì cần gặp gỡ trực tiếp để thực hiện việc này.

- Trường hợp người được TGPL không sử dụng điện thoại và không thể liên hệ nhờ qua người khác thì người trực đến gặp trực tiếp người được TGPL để thực hiện các công việc cần thiết như giải thích về quyền được TGPL, xác minh đối tượng. Nếu họ thuộc diện TGPL thì thực hiện các công việc như trên.

- Nghe đối tượng trình bày, người trực cần thật sự lắng nghe, cố gắng kiên nhẫn để nghe hết những gì đối tượng muốn nói về vụ việc của họ. Những vấn đề đơn giản có thể trả lời ngay qua điện thoại. Nếu phức tạp hơn thì cần hẹn họ đến gặp và trao đổi tại trụ sở của Trung tâm TGPL, đồng thời yêu cầu họ mang tất cả giấy tờ, tài liệu liên quan đến vụ việc khi đến Trung tâm gặp người thực hiện TGPL.

Lưu ý: Nếu trường hợp cần đến gặp trực tiếp đối tượng nhưng nơi ở của người được TGPL quá xa so với nơi ở, nơi làm việc của người trực thì người trực có thể báo cáo lãnh đạo Trung tâm TGPL để cử người khác đến gặp, giúp tiết kiệm thời gian và chi phí đi lại.

Danh sách người trực qua điện thoại được dán trước cửa phòng tiếp dân của Tòa án, trước cửa phòng xét xử hoặc tại địa điểm thuận tiện cho người dân dễ nhận biết khi đến Tòa. Người trực điện thoại phải luôn mở máy 24h/24h trong ngày trực và luôn luôn phải nghe máy khi có cuộc gọi đến Cán bộ tòa án hoặc người dân gọi điện đến phải nghe máy và ghi chép nội dung trao đổi...

Những điểm cần lưu ý khi trực qua điện thoại:

+ Hãy xưng danh tính và mục đích cuộc gọi: khi đối tượng gọi đến, người trực điện thoại cần chào họ và xưng danh tính rõ ràng (Tên, địa vị công tác) để đối



tượng nắm được thông tin. Ví dụ: tôi Nguyễn Văn A - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh...

+ Lắng nghe đối tượng nói nhưng đừng để đối tượng độc thoại: đối tượng thường đã chuẩn bị rất kỹ cho nội dung cuộc trò chuyện, họ chủ động đi vào vấn đề, đặt câu hỏi... do vậy, người thực hiện TGPL không chỉ biết im lặng lắng nghe, hãy đáp lại họ bằng những câu như: “Vâng, tôi hiểu, tôi đang nghe ông/bà nói...”. Những câu trả lời dù ngắn nhưng điều đó thể hiện cho đối tượng biết rằng người thực hiện TGPL vẫn đang lắng nghe họ và hiểu họ đang nói gì.

+ Lắng nghe đối tượng với thái độ chân thành, cởi mở, tôn trọng và đồng cảm, không ngắt lời nếu không cần thiết. Không nên có thái độ phân biệt trên dưới, sang hèn hay chỉ trích, đánh giá tiêu cực những gì người trực nghe được.

+ Giọng nói từ tốn, nhẹ nhàng và truyền cảm: khi đối tượng gọi tới có nhu cầu được tư vấn, người thực hiện TGPL hãy trả lời họ bằng giọng nói từ tốn, vừa phải, đừng lớn quá sẽ khiến họ khó chịu, nhưng cũng đừng quá nhỏ.

+ Tránh ăn uống khi nói chuyện điện thoại: bởi điều đó có thể khiến cho giọng nói của người thực hiện TGPL bị thay đổi hoặc tệ hơn có thể khiến cho cuộc nói chuyện bị gián đoạn, một điều chắc chắn rằng bên kia đầu máy sẽ dễ dàng nhận ra việc người thực hiện TGPL đang ăn uống khi nói chuyện với họ. Điều đó sẽ khiến đối phương có ấn tượng không tốt vì họ nghĩ rằng người thực hiện TGPL không tôn trọng họ và không xem trọng cuộc trò chuyện đó.

+ Luôn chuẩn bị sổ và bút sẵn trước mặt: khi trực điện thoại, người thực hiện TGPL luôn chuẩn bị cho mình cuốn sổ và cây bút để ghi lại những lời nói của đối tượng để chắc chắn rằng không để sót chi tiết của cuộc trò chuyện. Cách làm này cũng giúp cho người thực hiện TGPL chủ động khi trả lời những câu hỏi, thắc mắc của người gọi đến.

+ Không bắt ngờ gác máy: nếu người thực hiện TGPL không muốn tiếp tục cuộc trò chuyện hãy tìm cách từ chối khéo léo, không nên bắt ngờ gác máy. Hành động này sẽ khiến cho đối tượng cảm thấy khó chịu.

+ Nhắc lại nội dung cuộc trò chuyện: là người nghe nên người thực hiện TGPL cần nhắc lại nội dung cuộc trò chuyện để chắc rằng mình đã nắm được nội

dung của cuộc trò chuyện đó, đó cũng là cách người thực hiện TGPL lấy được lòng tin của đối tượng, bởi việc nhắc lại nội dung cuộc trò chuyện thể hiện sự quan tâm tới vấn đề của đối tượng, điều đó khiến cho đối tượng cảm thấy mình được tôn trọng nhiều hơn

2. Kỹ năng trực qua điện thoại

- Kỹ năng ghi chép nhanh (take note) những thông tin cần thiết về vụ việc, về yêu cầu của người gọi điện thoại.
- Kỹ năng tư vấn: dùng ngôn ngữ dễ hiểu, đơn giản giúp đối tượng nắm rõ, chính xác được các quyền, nghĩa vụ của mình.
- Kỹ năng giao tiếp, đối thoại: cần phản ứng nhanh, linh hoạt, uyển chuyển
- Đối với những vụ việc mà đối tượng cần người thực hiện TGPL bào chữa, bảo vệ quyền lợi trước tòa cần nắm bắt nhanh vấn đề cốt yếu có ảnh hưởng lớn đến quyền và lợi ích của người được TGPL: Ví dụ thời hạn xét xử, sự cần thiết phải hẹn gặp đương sự/người bị bắt, bị buộc tội ngay... để có những phản ứng kịp thời.

PHẦN E. PHỐI HỢP GIỮA NGƯỜI TRỰC VÀ CÁN BỘ TÒA ÁN, NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN TIẾN HÀNH TỐ TỤNG TRONG VIỆC GIỚI THIỆU, CHUYỂN GỬI ĐỐI TƯỢNG, VỤ VIỆC

Thông thường quy trình tiếp dân, quy trình tiếp nhận hồ sơ vụ án của tòa án được thực hiện như sau:

- Đối với những vụ án hình sự: Viện Kiểm sát sẽ mang hồ sơ trực tiếp sang Tòa án (không gửi qua đường công văn). Thư ký tòa án tổng hợp vào sổ tiếp nhận sau đó sẽ báo cáo Chánh án. Chánh án sẽ phân công đồng thời: Thẩm phán, Thư ký, Hội thẩm nhân dân giải quyết vụ việc.

- Đối với vụ việc dân sự, hành chính...: Người dân nộp đơn tại phòng tiếp dân. Cán bộ tiếp dân sẽ vào sổ, sau đó sẽ báo cáo Chánh án. Chánh án sẽ phân công cho các Thẩm phán giải quyết.

Nếu gửi qua bưu điện: Văn thư sẽ vào sổ. Sau đó báo cáo Chánh án và Chánh án sẽ phân cho các Thẩm phán giải quyết.

Căn cứ vào quy trình như trên khi có người trực tại trụ sở tòa án thì Trung tâm TGPL thống nhất với tòa án cách thức chuyển gửi đối tượng TGPL như sau:

- Đối với vụ án hình sự:

Khi nhận hồ sơ vụ án nếu Chánh án trong quá trình phân công vụ việc; Thẩm phán, Thư ký, Hội thẩm nhân dân giải quyết vụ việc nếu thấy bị can, bị cáo, người bị hại thuộc diện TGPL nhưng chưa có người thực hiện TGPL tham gia tố tụng từ giai đoạn điều tra thì chuyển cho người trực tại tòa mà không thực hiện thủ tục giới thiệu, chuyển gửi đối tượng đến Trung tâm TGPL thông qua đường công văn.

Người trực lưu ý đối với những vụ án hình sự mà bị can/bị cáo là đối tượng thuộc diện TGPL đang ở trong tù: khi nhận hồ sơ vụ án, người trực cần nghiên cứu ngay hồ sơ, báo cáo lãnh đạo Trung tâm và chú ý về thời hạn xét xử, nếu thời hạn xét xử quá gấp, không kịp chuẩn bị thì đề nghị Tòa án hoãn phiên tòa để có thêm thời gian nghiên cứu hồ sơ, gặp gỡ bị can/bị cáo hoặc người thân (bố/mẹ...) để tìm ra các tình tiết giảm nhẹ để bào chữa cho họ. Nếu bị can/bị cáo đang tại ngoại: việc gặp gỡ bị can/bị cáo cũng như người thân của họ dễ dàng, thuận tiện hơn.

- Đối với vụ việc dân sự, hành chính:

Khi nhận hồ sơ vụ việc nếu Chánh án trong quá trình phân công vụ việc hoặc thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ việc nếu nhận thấy đương sự thuộc diện TGPL theo quy định tại Điều 7 Luật TGPL năm 2017 thì sẽ chuyển trực tiếp cho người trực tại tòa án mà không thực hiện thủ tục giới thiệu, chuyển gửi đối tượng đến Trung tâm TGPL thông qua đường công văn.

Khi nhận hồ sơ vụ việc, người trực nghiên cứu ngay hồ sơ và chú ý xem xét thời hiệu khởi kiện (3 năm đối với tranh chấp hợp đồng, yêu cầu bồi thường thiệt hại...) và thời hạn xét xử, để bảo đảm có đủ thời gian nghiên cứu hồ sơ, xem xét các giấy tờ, tài liệu, trực tiếp đi gặp gỡ đương sự nhằm làm sáng tỏ vụ việc, từ đó có phương án bảo vệ tốt nhất quyền và lợi ích hợp pháp của đối tượng TGPL.

Lưu ý: Những vụ việc dân sự và hành chính do Tòa án trực tiếp tiếp nhận đơn khởi kiện, đơn yêu cầu giải quyết vụ việc dân sự, khiếu kiện hành chính mà không thông qua các cơ quan tiến hành tố tụng trước đó nên các đương sự chưa có cơ hội được thông tin, giải thích về TGPL nên người trực cần lưu ý điểm này để trao đổi

cụ thể với cán bộ tòa án thụ lý vụ việc dân sự, hành chính để họ lưu ý hơn trong việc giới thiệu người thuộc diện TGPL cho người trực.

PHẦN G. KẾT NỐI GIỮA NGƯỜI TRỰC VÀ TRUNG TÂM TRỢ GIÚP PHÁP LÝ

- Trường hợp việc xác định đối tượng phức tạp, chưa đủ căn cứ xác định hoặc căn cứ chưa rõ ràng thì người trực cần báo cáo Lãnh đạo Trung tâm TGPL về việc cần thêm thời gian để đối tượng cung cấp giấy tờ xác minh hoặc Trung tâm phối hợp với các cơ quan có liên quan xác minh.

- Trong trường hợp, sau khi đã được tư vấn, giải thích về quyền được TGPL, người dân biết mình thuộc diện TGPL nhưng lại từ chối hoặc không thực hiện quyền của mình. Có thể có nhiều nguyên nhân khiến người dân từ chối hoặc không thực hiện quyền của mình (ví dụ: trong một số trường hợp họ chưa tin tưởng vào TGPL, nghĩ rằng vụ việc của mình đã rõ ràng, cho rằng thủ tục rườm rà hoặc họ đã nghe người khác nói không tốt về TGPL,...). Trong các trường hợp này người thực hiện TGPL cần cân nhắc tình huống và tìm hiểu nguyên nhân cụ thể để tư vấn cho phù hợp với nguyên nhân họ từ chối. Cần giải thích cho người dân hiểu về bản chất của hoạt động TGPL (giúp đỡ người dân và không thu bất kỳ một khoản phí hay thù lao nào từ người được TGPL), khẳng định trình độ chuyên môn nghiệp vụ của người thực hiện TGPL như luật sư; giúp họ hiểu được tầm quan trọng của việc có người bào chữa, người bảo vệ quyền lợi trong tố tụng hình sự. Nếu không đủ thời gian thực hiện tại nơi trực thì báo cáo Trung tâm để hẹn gặp đối tượng vào thời gian khác, hoặc bố trí trợ giúp viên pháp lý/luat sư để trợ giúp thêm cho đối tượng

- Báo cáo ngay Trung tâm khi có những đối tượng đặc biệt, hoặc vụ việc phức tạp cần trợ giúp, hỗ trợ của Trung tâm.

- Báo cáo ngay Trung tâm các vụ việc trợ giúp pháp lý qua điện thoại để thông kê kịp thời.

PHẦN H. TRÁCH NHIỆM TRONG CHI TRẢ THÙ LAO VÀ TRIỂN KHAI VIỆC TRỰC

I. TRÁCH NHIỆM THỐNG KÊ, CHI TRẢ THÙ LAO

1. Trách nhiệm trong việc vào sổ thống kê số liệu về việc trực

Để chuẩn bị cho công tác thống kê lượt tiếp đối tượng tại tòa án, các vụ việc phát sinh trong quá trình trực Trung tâm cần thiết kế Sổ trực và đặt tại các Tòa án có người trực. Sổ trực nên được kết sổ theo tháng và hàng năm để tiện theo dõi.

Kết thúc 01 năm thực hiện Trung tâm có trách nhiệm kết sổ phục vụ công tác đánh giá kết quả việc trực.

Các vụ việc, việc trợ giúp pháp lý phát sinh từ hoạt động trực được thụ lý, giải quyết theo quy định được thống kê vào hệ thống báo cáo thống kê về trợ giúp pháp lý theo quy định (vào Sổ thụ lý, theo dõi vụ việc TGPL; Sổ thực hiện việc TGPL và thực hiện thống kê, báo cáo theo Thông tư số 12/2018/TT-BTP; Thông tư số 03/2019/TT-BTP).

2. Chi phí, thù lao cho người thực hiện TGPL khi thực hiện vụ việc TGPL trong phiên trực

Các quy định về thù lao đối với các loại vụ việc cụ thể:

- Thù lao/bồi dưỡng đối với vụ việc tư vấn.

Đối với việc thực hiện vụ việc tư vấn: người thực hiện TGPL được hưởng bồi dưỡng, thù lao cho vụ việc TGPL theo hình thức tư vấn pháp luật theo quy định tại khoản 4⁷ Điều 13 Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật TGPL. Nếu vụ việc kéo dài cần phải đi xác minh tình tiết của vụ việc, gặp gỡ các cá nhân, tổ chức, cơ quan có liên quan phục vụ giải quyết vụ việc thì được chi trả công tác phí theo quy định pháp luật hiện hành.

- Thù lao/bồi dưỡng đối với vụ việc tham gia tố tụng

⁷Khi thực hiện trợ giúp pháp lý bằng hình thức tư vấn pháp luật theo phân công của Lãnh đạo Trung tâm, luật sư, cộng tác viên trợ giúp pháp lý ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý với Trung tâm được hưởng thù lao từ 0,08 - 0,15 mức lương cơ sở/01 văn bản tư vấn pháp luật tùy tính chất phức tạp và nội dung của vụ việc.

Đối với việc thực hiện vụ việc tham gia tố tụng được thụ lý khi trực: người thực hiện TGPL được hưởng bồi dưỡng, thù lao, chi phí phát sinh trong quá trình thực hiện vụ việc TGPL theo quy định tại các khoản 1, 3, 5 và 6 Điều 13⁸ Nghị định số 144/2017/NĐ-CP; Điều 1 Thông tư số 05/2017/TT-BTP ngày 20/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2013/TT-BTP ngày 20/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn cách tính thời gian thực hiện và thủ tục thanh toán chi phí thực hiện vụ việc TGPL.

Ngoài thù lao theo vụ việc nêu trên thì các địa phương có thể nghiên cứu đề nghị Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc huy động nguồn hỗ trợ khác cho hoạt động trực.

⁸1. Khi thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý bằng hình thức tham gia tố tụng, luật sư ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý với Trung tâm được hưởng thù lao theo buổi làm việc (1/2 ngày làm việc) là 0,38 mức lương cơ sở/01 buổi làm việc nhưng tối đa không quá 30 buổi làm việc/01 vụ việc hoặc theo hình thức khoán chi vụ việc với mức tối thiểu bằng 03 mức lương cơ sở/01 vụ việc và mức tối đa không quá 10 mức lương cơ sở/01 vụ việc (căn cứ vào tính chất phức tạp, yêu cầu tố tụng và nội dung của từng vụ việc cụ thể).

Khi áp dụng việc thanh toán thù lao theo buổi làm việc, thời gian nghiên cứu hồ sơ vụ việc, thời gian gặp gỡ, thời gian chuẩn bị các tài liệu, luận cứ bào chữa, bảo vệ và thời gian thực hiện các công việc hợp lý khác tối đa không quá số buổi trả để thực hiện các công việc này áp dụng theo khoán chi vụ việc.

3. Trợ giúp viên pháp lý khi thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý bằng hình thức tham gia tố tụng được hưởng mức bồi dưỡng bằng 40% mức thù lao áp dụng đối với luật sư quy định tại khoản 1 Điều này.

5. Ngoài thù lao, bồi dưỡng vụ việc quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này, khi thực hiện bằng hình thức tham gia tố tụng, cần có thời gian thu thập chứng cứ hoặc xác minh làm rõ vụ việc, người thực hiện trợ giúp pháp lý còn được thanh toán chi phí phát sinh thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý như sau:

a) Các khoản phí phải nộp theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí và các chi phí hành chính khác phục vụ trực tiếp cho việc thực hiện trợ giúp pháp lý;

Căn cứ để xác định chi phí hợp lý là biên lai thu phí, lệ phí, hóa đơn tài chính hoặc giấy biên nhận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về tài chính.

b) Trong trường hợp đi công tác phục vụ giải quyết vụ việc trợ giúp pháp lý thì người thực hiện trợ giúp pháp lý được thanh toán theo quy định hiện hành về chế độ công tác phí như đối với cán bộ, công chức, viên chức đi công tác.

6. Tính chất, nội dung vụ việc, cách tính buổi, thời gian để làm căn cứ chi trả thù lao thực hiện vụ việc cho người thực hiện trợ giúp pháp lý theo buổi làm việc thực tế hoặc khoán chi vụ việc thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

II. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CHỦ THỂ TRONG VIỆC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN TRỰC

1. Trách nhiệm của Cục Trợ giúp pháp lý

Với chức năng là đơn vị giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp quản lý nhà nước về TGPL, Cục TGPL sẽ giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp thực hiện một số hoạt động sau đây:

- Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện trực tại các địa phương.
- Tập huấn, nâng cao năng lực cho đội ngũ người trực thực hiện TGPL, chú trọng kỹ năng TGPL thân thiện cho các đối tượng đặc thù.
- Kịp thời giải đáp những khó khăn, vướng mắc, bất cập phát sinh trong quá trình thực hiện đối với những vấn đề thuộc thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền về những vấn đề nằm ngoài thẩm quyền giải quyết.

-Đánh giá kết quả thực hiện trực và đề xuất những biện pháp tháo gỡ khó khăn, đề xuất quy mô, cách thức triển khai trong thời gian tiếp theo.

2. Trách nhiệm của Sở Tư pháp

Sở Tư pháp phát huy vai trò của cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tổ tụng ở địa phương phối hợp với Tòa án cấp tỉnh chỉ đạo Trung tâm, Tòa án cấp huyện trong việc cử người thực hiện TGPL trực. Sở Tư pháp thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

- Đối với các tỉnh, thành phố có điều kiện áp dụng thì triển khai ngay hoạt động trực tại 1 - 2 Tòa án cấp huyện trên địa bàn tỉnh, thành phố, sau đó rút kinh nghiệm để mở rộng ra các Tòa án khác trên địa bàn tỉnh, thành phố.

- Chỉ đạo Trung tâm thực hiện việc phân công người trực, thực hiện chi trả bồi dưỡng, thù lao chi phí phát sinh trong quá trình thực hiện vụ việc TGPL cho người thực hiện TGPL trực.

- Kịp thời nắm bắt thông tin, báo cáo từ Trung tâm TGPL và giải quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền của mình, hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

- Báo cáo Bộ Tư pháp (Cục TGPL) về kết quả triển khai việc trực sau 1 năm thực hiện và có những đề xuất cụ thể.

- Đánh giá kết quả việc thực hiện trực ở địa phương và đề xuất giải pháp.

3. Trách nhiệm của Trung tâm TGPL nhà nước các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương

- Lập danh sách, phân công người trực thực hiện TGPL gửi Tòa án.

- Lập dự toán cho việc trực theo quy định hiện hành.

- Thực hiện việc thụ lý hồ sơ, thống kê vào Sổ trực thực hiện TGPL tại Tòa án.

- Báo cáo Sở Tư pháp và Cục TGPL theo định kỳ 6 tháng và hàng năm về kết quả thực hiện việc trực và kịp thời báo cáo những vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

- Đánh giá kết quả thực hiện trực TGPL và đề xuất giải pháp.

PHẦN I. KINH NGHIỆM NƯỚC NGOÀI VỀ NGƯỜI THỰC HIỆN TGPL TRỰC TẠI TÒA ÁN

1. Kinh nghiệm về việc bố trí phòng trực

Tham khảo kinh nghiệm một số nước như Úc, Ấn Độ, Philipine, Nepal cho thấy: tại nhiều hệ thống TGPL đang áp dụng cơ chế là tại mỗi tòa án được bố trí 1 phòng cho người thực hiện TGPL sử dụng. Đây là một cơ chế cực kỳ quan trọng của hệ thống TGPL vì nó có thể tạo cơ sở cho luật sư TGPL khi họ làm việc tại tòa án và tạo điều kiện cho những khách hàng tiềm năng có mặt tại tòa án tìm kiếm sự trợ giúp trước khi ra tòa. Ngoài ra, các phòng trực có thể là đầu mối giúp nâng cao nhận thức về TGPL thông qua việc cung cấp các tờ thông tin sẵn có liên quan đến TGPL.

Phòng trực được bố trí cho người thực hiện TGPL để giúp họ hoàn thành nhiệm vụ. Việc này bao gồm trang bị đủ bàn ghế và các thiết bị như máy vi tính, tài liệu... Số ngày mỗi tuần và số giờ mỗi ngày làm việc của các phòng TGPL tại tòa án sẽ quyết định số lượng luật sư và trợ lý TGPL. Ở các quốc gia như Úc, Anh

và Philippines, hệ thống tư pháp hình sự hoạt động tương đối hiệu quả để xử lý hàng nghìn vụ việc mỗi ngày, do đó, luật sư TGPL làm việc hàng ngày tại mọi tòa án địa phương. Ở Nam Phi, luật sư công có mặt tại tòa án từ thứ hai đến thứ năm nhưng vào thứ sáu dành cả ngày tại văn phòng để hoàn thành các công việc hành chính.

- ÚC: Mỗi tòa án bố trí một phòng cho TGPL và được trang bị một số bàn ghế và một máy tính được kết nối với cơ sở dữ liệu và thông tin của TGPL New South Wales. Tuy nhiên, ngày càng có nhiều luật sư được cung cấp các máy tính xách tay có các liên kết và thông tin đó.

- NAM PHI: việc tổ chức các dịch vụ TGPL ở Nam Phi tập trung vào phương pháp tiếp cận 'một cửa' cung cấp một loạt các dịch vụ TGPL tại một địa điểm trung tâm và duy nhất. Mỗi Tòa án cấp quận ở Nam Phi được chỉ định ít nhất một luật sư công từ Cơ quan trợ giúp pháp lý Nam Phi làm luật sư trực tại tòa. Luật sư bào chữa thực hiện trực thường là chuyên gia luật hình sự vì hầu hết các vụ việc tại tòa án được ưu tiên xử lý là các vụ án hình sự. Tại nhiều tòa án có hai luật sư được phân bổ trực tại tòa án. Một người sẽ ngồi tại tòa án để giải quyết các vụ án mới khi các vụ án này được đưa ra tòa và các đơn xin bảo lãnh ngắn hạn. Người còn lại sẽ đại diện cho các khách hàng TGPL có các phiên tòa được lên lịch lâu hơn.

Mỗi Tòa án cấp quận cũng dành một 'phòng tư vấn' cho các dịch vụ TGPL. Phần lớn các luật sư TGPL của Nam Phi làm việc toàn thời gian để cung cấp các dịch vụ bào chữa hình sự cho người bị bắt. Vì lý do này, họ làm việc tại tòa án bốn ngày một tuần, từ khi mở phiên tòa cho đến khi kết thúc phiên tòa. Họ sử dụng phòng trực cho người thực hiện TGPL tại Tòa án nhưng lại thường có mặt ở phòng xử án để thẩm phán có thể đề nghị họ hỗ trợ các vụ kiện ra trước tòa. Những người bào chữa công sẽ cung cấp các dịch vụ 'TGPL chính' như tư vấn hoặc hỗ trợ nhanh tại tòa án. Đối với những trường hợp phức tạp hơn, khách hàng phải điền đơn yêu cầu TGPL và người thực hiện TGPL xem xét xem có thực hiện TGPL hay không, sau khi xem xét điều kiện tài chính của đương sự và giá trị của vụ việc.

- PHILIPINES: Philippines có hệ thống Văn phòng luật sư công (Public Attorney Office, thường được gọi bằng tên viết tắt là PAO), trong đó hơn 2.000 luật sư được tuyển dụng toàn thời gian cung cấp dịch vụ TGPL tại tòa án.

Ở tất cả các thành phố và thị trấn, ngoại trừ các khu vực hẻo lánh, sẽ có một nhóm công tố viên được chỉ định và một luật sư công được chỉ định hoặc 'luật sư trực' tại mọi tòa án. Tòa nhà đặt văn phòng của người bào chữa cho đối tượng được TGPL không trong tòa án mà thường là tại văn phòng PAO, trong cùng khu nhà với tòa án. Ở các thành phố và thị trấn lớn, văn phòng PAO trong khuôn viên tòa án là khá lớn và luật sư có thể dễ dàng đi bộ đến các tòa án. Thực tiễn thông thường tại các tòa án là luật sư TGPL được phân công phụ trách tòa án sẽ có mặt hàng ngày tại tòa đó từ sáng cho đến khi tòa đóng cửa.

- INĐÔNÊXIA: Năm 2011, Luật TGPL được thông qua, tạo ra một hệ thống trong đó các dịch vụ TGPL được cung cấp cho các đối tượng thích hợp. Theo hệ thống này TGPL này, các tổ chức phi chính phủ thường sử dụng các luật sư sơ cấp hoặc luật sư tập sự làm việc tại các phòng trong tòa án. Ngân sách của Tòa án bao gồm một khoản phân bổ cho những phòng được cung cấp cho TGPL và chi trả cho công việc TGPL được thực hiện theo từng vụ việc.

- THỤY SỸ: Ở Geneve, TGPL do luật sư trực thực hiện thông qua Trung tâm thông tin (Call center). Trung tâm thông tin thiết lập một website trên đó các luật sư đăng ký cung cấp dịch vụ TGPL có thể đăng ký trực theo ca (12 giờ). Khi cảnh sát thấy có trường hợp cần được TGPL, cảnh sát sẽ gọi cho Trung tâm thông tin và Trung tâm thông tin sẽ dựa vào danh sách luật sư đăng ký để cung cấp thông tin liên lạc của luật sư phù hợp. Ngoài ra, cơ quan TGPL có các trang web để cung cấp dịch vụ cho khách hàng và dễ dàng tìm được thông tin mà họ cần.

Luật sư muốn đăng ký tham gia trực sẽ đăng ký trực tiếp lên Trang thông tin điện tử. Luật sư trực phải đăng ký trước 03 tháng và hàng tháng phải đăng ký lại để trực vào ngày nào và bao nhiêu giờ. Khi có vụ việc, cảnh sát sẽ liên hệ với Trung tâm thông tin và dựa trên lịch đăng ký trực theo ca (1/2 ngày) của các luật sư trực, Trung tâm thông tin sẽ gửi số liên hệ của luật sư. Nếu có thể, Giám đốc phụ trách hoạt động tố tụng sẽ tính đến yêu cầu của bị cáo trong việc chỉ định luật sư bào chữa trực.



Luật sư bào chữa trực phải được trả theo bảng phí pháp lý áp dụng trong Liên bang hoặc tại vùng nơi tiến hành tố tụng hình sự. Cụ thể, luật sư trực thực hiện TGPL được trả 200 CHF/giờ (khoảng 4.740.000 VNĐ), tuy nhiên có một số luật sư trực thực hiện TGPL được trả thù lao cao hơn như luật sư làm việc ngoài giờ có thể được trả 300 CHF/giờ (7.110.000 VNĐ).

2. Kinh nghiệm nước ngoài về thời gian trực

- Tại Úc, trong việc bố trí người trực cho thấy các luật sư trực sẽ dành rất nhiều thời gian của họ mỗi ngày trong phòng xử án, nơi họ sẽ đại diện cho những cá nhân đã bị buộc tội và bị đưa ra xét xử lần đầu tiên. Đối với mỗi trường hợp, thẩm phán sẽ hỏi người đó đã có người đại diện chưa và nếu chưa có thì Thẩm phán giới thiệu đến luật sư TGPL. Nếu có thể, vụ án có thể được hoãn lại để luật sư trực gặp gỡ cá nhân trong các phòng giam nằm trong khuôn viên tòa án để nắm được thông tin từ thân chủ. Đôi khi luật sư TGPL có thể chỉ nói nhanh với người bị buộc tội ở góc phòng xử án. Mỗi buổi sáng khi luật sư TGPL đến trực tại tòa, họ thường gặp gỡ Thư ký tòa án để xem có bao nhiêu người đang bị giam giữ và có cần TGPL hay không.

Nếu một người đến tòa mà không có hẹn với văn phòng TGPL và họ bị buộc tội mà sẽ được xét xử tại tòa vào ngày hôm đó, họ có thể nói chuyện với luật sư trực và cũng có thể được đại diện và được bào chữa. Hệ thống xử lý các trường hợp "không hẹn trước" rất đơn giản. Trên cửa phòng TGPL là một tờ giấy để mọi người có thể liệt kê viết tên của mình trong khi chờ đợi luật sư. Thông thường, các tòa án sắp xếp các tình nguyện viên có mặt tại khuôn viên tòa án để giải thích quyền và nghĩa vụ cho người bị buộc tội. Những tình nguyện viên đó sẽ hỗ trợ người "không hẹn trước" để họ hiểu quyền, nghĩa vụ của mình và có thể ghi tên mình vào danh sách để nhờ luật sư giúp đỡ.

Nếu một người yêu cầu hỗ trợ trong một phiên điều trần ngắn tại tòa án về vấn đề hình sự thì họ cần điền vào mẫu đơn xin TGPL màu xanh lá cây. Luật sư trực có thể đánh giá xem họ có đủ điều kiện nhận TGPL không. Họ có thể đánh giá ngay trong phòng trực nếu đó là một trường hợp tương đối đơn giản. Tuy nhiên, nếu trường hợp bị buộc tội nghiêm trọng hơn, người đó phải điền vào đơn đăng ký theo vụ việc để kiểm tra điều kiện tài chính của người yêu cầu. Hệ thống phúc lợi

xã hội của Úc bao gồm hỗ trợ tài chính cho những người không có việc làm. Bằng chứng là một cá nhân đang nhận 'trợ cấp thất nghiệp' là đủ để chứng minh rằng người đó không có đủ khả năng để trả tiền cho luật sư và do đó có thể được TGPL. Nếu họ không thuộc người nhận trợ cấp thất nghiệp hoặc các trợ cấp khác từ Chính phủ, họ sẽ cần liệt kê thu nhập, chi phí... của họ để được đánh giá.

Các luật sư làm nhiệm vụ TGPL rất bận rộn từ sáng cho đến khi tòa đóng cửa. Vào một ngày bình thường, một luật sư có thể giải quyết từ 7 đến 15 vụ việc bao gồm tư vấn hoặc thay mặt cho khách hàng có mặt tại tòa trong phiên điều trần đầu tiên, nộp đơn kiện và một số phiên xét xử. Các luật sư TGPL khác cũng có thể có mặt tại tòa án để giải quyết các vụ án kéo dài và phức tạp hơn đã có lịch được đưa ra xét xử.

- Tại Canada, Luật sư trực về lĩnh vực gia đình là những luật sư được trả lương bởi Hội đồng dịch vụ pháp lý (Trợ giúp pháp lý) để cung cấp tư vấn miễn phí lên tới 3 giờ tư vấn với các vấn đề luật hôn nhân và gia đình.

Những dịch vụ Luật sư trực về lĩnh vực gia đình cung cấp:

- + Tư vấn miệng về quyền và nghĩa vụ hợp pháp và các thủ tục tòa án.
- + Tham vấn và giúp bạn chuẩn bị hồ sơ gửi Tòa án;
- + Giúp bạn hòa giải và giải quyết các vấn đề;
- + Giúp bạn chuẩn bị hoặc tham vấn trình tự về sự đồng thuận hoặc nhất trí khi đệ đơn tại Tòa.
- + Tham gia phiên tòa để yêu cầu về việc hoãn, bản yêu cầu kháng cáo hoặc chấp thuận hoặc trường hợp yêu cầu thụ lý khẩn cấp.
- + Thông báo cho bạn những việc cần làm khi đến tòa án và giới thiệu cho bạn những nguồn tham khảo khác.